

Một vài kinh nghiệm giảng dạy Các Nguyên Lý Kinh Tế Vi Mô, đặc biệt khi dùng tiếng Anh

Nguyễn Thanh Triều, GV môn Kinh Tế Học

Giới thiệu

Trong nỗ lực liên thông và quốc tế hóa đào tạo tại UEH, một số môn học và tiến dần đến toàn bộ các môn học đều có học phần được tổ chức giảng dạy bằng tiếng Anh. Giảng dạy bằng tiếng mẹ đẻ đã không dễ, giảng dạy bằng ngoại ngữ hiển nhiên là đây thách thức. Tuy nhiên mọi thứ cần có khởi đầu. Và khởi đầu với vài kinh nghiệm từ người đã từng trải qua sẽ tốt hơn một chút.

Bối cảnh

Tại UEH, các lớp học bằng tiếng Anh đã được thực hiện từ giữa thập niên 1990 với các lớp học liên kết với các đại học nước ngoài, gần đây là các chương trình ‘cử nhân tài năng’, chương trình ‘chất lượng cao’ yêu cầu phải có một số môn học bằng tiếng Anh, chương trình đại trà của chuyên ngành ‘Anh văn thương mại’ cũng yêu cầu học một số môn bằng tiếng Anh.

Điểm chung của các lớp học này là:

1. Quy mô lớp được hạn chế ở mức dưới 60 sinh viên.
2. Trình độ tiếng Anh không đồng đều giữa các lớp và giữa các nhóm trong lớp.
3. Thái độ học tập (mức độ quan tâm đến môn học) khá khác nhau.
4. Mỗi buổi học kéo dài 4 tiết (4*50 phút = 200 phút).
5. Học liệu khá đầy đủ với Đề cương, Sách học, Sách bài tập, Slides, các tài liệu khác liên quan.

Mục tiêu của môn học vẫn tuân thủ theo tiêu chí chung: 1) Truyền thụ kiến thức; 2) Huấn luyện kỹ năng; và 3) Xây dựng thái độ tốt cho sinh viên. Theo đó, giảng viên cần xác lập cho mình 3 vai trò tương ứng: thầy giáo, huấn luyện viên và là tấm gương, người truyền cảm hứng.

Đối tượng của Kinh Tế Vi Mô là hành vi kinh tế của các cá nhân (người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ) trong một thị trường cụ thể. Các hành vi này được giả thiết là bị thúc đẩy bởi động cơ lợi ích cá nhân (lòng tham, tính ích kỷ) và phụ thuộc vào các điều kiện thực thi (nguồn lực khan hiếm sẵn có). Vì vậy, *truyền thụ kiến thức* ở đây là cung cấp cho người học một hệ thống các khái niệm kinh tế; *Huấn luyện kỹ năng* là giúp người học kết nối và vận dụng các khái niệm này để giải thích và dự đoán các hành vi, các sự kiện kinh tế; Cuối cùng, *truyền cảm hứng* là định hướng thái độ, tạo thói quen tư duy kinh tế, ứng dụng kiến thức và kỹ năng vào đời sống hàng ngày.

Bài viết này được sắp xếp theo các vai trò nói trên.

Bước chuẩn bị:

- Tải toàn bộ học liệu lên LMS.
- Giảng viên cần đọc và chọn lọc các nội dung cần trình bày trên lớp, các nội dung yêu cầu người học phải đọc. Giảng viên cũng cần phải khỏe.
- Buổi học đầu tiên dành thời gian ‘định hướng học tập’: giới thiệu môn học, trình bày đề cương môn học và các yêu cầu đối với người học.

Truyền thụ kiến thức:

Mục tiêu của nhiệm vụ này là giúp người học nắm vững các khái niệm và hiểu chính xác các thuật ngữ. GV cần nêu những nhầm lẫn thường gặp để củng cố việc nắm vững nội dung cũng như ý nghĩa kinh tế của các khái niệm.

Mỗi thuật ngữ, khái niệm bằng tiếng Anh nên có thuật ngữ tiếng Việt đối chiếu

Các mục ‘Thuật ngữ then chốt’ và ‘Các câu hỏi ôn tập’ sẽ là những gợi ý tốt để sắp xếp nội dung ở nhiệm vụ này.

Ví dụ: Với lý thuyết cung- cầu, cần làm rõ các khái niệm cầu, cung, lượng cầu, lượng cung và sự khác biệt giữa chúng. Bảo đảm rằng người học hiểu và không nhầm lẫn giữa chúng.

Huấn luyện kỹ năng:

Mục tiêu của nhiệm vụ này là rèn cho người học kỹ năng sử dụng các khái niệm và thuật ngữ để phân tích, đánh giá tình huống, vận dụng các quy luật nhằm giải thích và dự đoán các hành vi và hiện tượng kinh tế.

Mục ‘Các vấn đề và ứng dụng’ ở cuối mỗi chương trong giáo trình sẽ là những gợi ý tốt để sắp xếp nội dung ở nhiệm vụ này.

Ví dụ: Câu hỏi để đi vào phần này là: “Điều gì sẽ xảy ra nếu ...”; Các câu hỏi dạng đúng/sai và giải thích rất thích hợp để phát triển kỹ năng tư duy phản biện của người học.

Truyền cảm hứng:

Mục tiêu của nhiệm vụ này là tạo mối quan tâm và thói quen tư duy kinh tế, áp dụng những điều đã học vào đời sống.

Các câu chuyện thực tế, lịch sử kinh tế học, các mục ‘Bạn cần biết’, ‘Nghiên cứu tình huống’, ‘Tin tức’ trong các chương sẽ giúp ích cho nhiệm vụ này.

Ví dụ: Trong chương cung cầu và các chính sách của chính phủ, các câu chuyện về thời kế hoạch hóa tập trung, việc đánh thuế trên lao động là những câu chuyện sinh động.

Ngoài ra, giảng viên cần là tấm gương cho người học trong tác phong sinh hoạt, làm việc và suy nghĩ. Ví dụ như bảo đảm đúng giờ, tuân thủ đề cương, nhất quán, công bằng trong đánh giá. Đặc biệt về tư duy, luôn áp dụng tư duy kinh tế trong nhận định, phân tích, đánh giá, dự đoán hành vi và các sự kiện kinh tế.

Tổ chức mỗi buổi học:

Buổi học đầu tiên bắt đầu bằng việc giới thiệu môn học và đề cương môn học, hướng dẫn người học tiếp cận tài liệu học tập và cách thức sử dụng sách giáo khoa, sách bài tập; Đặc biệt nhấn mạnh đến cách đánh giá môn học.

Các buổi học kế tiếp sẽ bắt đầu bằng việc tóm tắt và ôn lại những điểm chính trong buổi học kế trước. Có thể dùng bản đồ tư duy, ký hiệu toán học, ký hiệu tốc ký để tóm tắt thật ngắn gọn bài đã học lên bảng. Mục ‘Câu hỏi trắc nghiệm’ cuối chương có thể được dùng để kiểm tra mức độ nắm bài của người học và điều chỉnh cần thiết.

Kế đến là truyền đạt kiến thức và kỹ năng mới. Giảng viên có thể dùng bất kỳ cách thức nào thích hợp và hiệu quả.

Cuối buổi học, khi người học đã giảm mức độ tập trung, một câu chuyện truyền cảm hứng có vẻ thích hợp nhất. Các câu chuyện sẽ giúp thu hút sự tập trung của người học và cho thấy tính ứng dụng của các nội dung vừa học. Nếu thành công, các câu chuyện sẽ gợi cảm hứng lớn cho người học.

Kiểm tra và đánh giá:

Việc này không tùy tiện mà tuân thủ đề cương đã thông qua khi bắt đầu môn học. Thông thường, có 2 mục điểm: quá trình và cuối kỳ được tổng hợp thành điểm kết thúc học phần.

Điểm quá trình được đánh giá tổng hợp từ nhiều mục nhỏ: chuyên cần, tích cực tham gia bài học, tiểu luận nhóm và kiểm tra giữa kỳ. Tùy vào tình hình lớp mà xác định trọng số cho mỗi mục. Điểm quá trình nhìn chung không nên quá 50% tổng điểm đánh giá.

Điểm cuối kỳ được đánh giá qua bài thi với 2 hoặc 3 phần: Trắc nghiệm để kiểm tra kiến thức; Tự luận đóng để kiểm tra kỹ năng; Và tự luận mở để kiểm tra thái độ. Trọng số mỗi phần tùy thuộc vào từng lớp học.

Giảng dạy bằng tiếng Anh?

Lưu ý rằng mục tiêu lớn nhất của giảng viên là truyền tải nội dung và tinh thần của môn học, trong đó tiếng Anh là phương tiện ưu tiên. Vì vậy không nhất thiết chỉ dùng tiếng Anh. Ngôn ngữ hình thể, hí họa, và cả tiếng Việt cũng có thể được dùng khi cần thiết. Giảng viên luôn chú ý phản ứng của người học, bảo đảm họ hiểu những gì mình muốn truyền đạt và luôn tập trung. Hiệu quả công việc của giảng viên thể hiện ở mức độ người học tiếp thu bài.

Điểm thuận lợi trong việc giảng dạy bằng tiếng Anh là giáo trình và học liệu hoàn chỉnh, đầy đủ và chuẩn mực. Giảng viên vừa khai thác học liệu, vừa định hướng người học đến các nội dung trong giáo trình. Khuyến khích người học đọc và kiểm tra mức độ nắm bắt nội dung, tinh thần môn học bằng việc liên tục trả lời ‘các câu hỏi ôn tập’, giải quyết ‘các vấn đề và ứng dụng’ ở cuối mỗi chương trong giáo trình.

Đây là vài điều cần làm (khi người học là người Việt Nam):

1. Soạn slides ngắn gọn, súc tích. Lưu ý kiểm tra chính tả và ngữ pháp.
2. Nói chậm và rõ ràng để người học có thể theo kịp.
3. Mỗi thuật ngữ cần nêu thuật ngữ tiếng Việt đối chiếu.
4. Khi người học không theo kịp bài giảng, cần giảm nhịp độ.
5. Hướng dẫn làm bài tự luận mẫu: cách tiếp cận, trình bày.
6. Có thể chêm tiếng Việt khi người học gặp khó vì vốn từ tiếng Anh hạn chế.
7. Trường hợp trình độ tiếng Anh của lớp quá hạn chế, có thể dùng 30 phút cuối buổi học để tóm tắt bài giảng bằng tiếng Việt.

Ngày 1/3/2020